

TRƯỜNG ĐH TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG HÀ NỘI
KHOA TÀI CHÍNH-NGÂN HÀNG
BỘ MÔN NGÂN HÀNG

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI

Hệ đào tạo: Đại học chính quy

Ngành: Tài chính - Ngân hàng

Chuyên ngành: Ngân hàng

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần: QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI

+ **Tiếng Việt: Quản trị Ngân hàng thương mại**

+ **Tiếng Anh: Commercial Bank Management**

- Mã học phần: DTN.01.07

- Đối tượng học: Sinh viên chuyên ngành Ngân hàng

- Số tín chỉ: 03

- Vị trí của học phần trong CTĐT

Học phần thuộc khối kiến thức chuyên ngành- bắt buộc

- Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động: 138 giờ

+ Nghe giảng lý thuyết, bài tập: 38 giờ

+ Thảo luận: 6 giờ

+ Kiểm tra: 4 giờ

+ Hoạt động khác (tự học, nghiên cứu, tham quan trải nghiệm): 90 giờ

- Bộ môn phụ trách học phần: **Bộ môn Ngân hàng, Viện Tài chính- Ngân hàng**

- Giảng viên phụ trách học phần (dự kiến):

1) Họ và tên ThS. Vũ Thị Thúy Hương

Chức danh: Giảng viên

Thông tin liên hệ: ĐT: 0982070766; Email: huongvtt@fbu.edu.vn

2) Họ và tên: ThS. Hoàng Hồng Hạnh

Chức danh: Giảng viên

Thông tin liên hệ ĐT: 0943157062; Email: hoanghonghanh@fbu.edu.vn

3) ThS. Phạm Thị Hồng Nhung

Chức danh: Giảng viên

Thông tin liên hệ : ĐT: 0975522885; Email: nhungpth@fbu.edu.vn

2. - Học phần tiên quyết: Nghiệp vụ NHTM1, Nghiệp vụ NHTM2, Thanh toán quốc tế và Tài trợ ngoại thương

3. Mục tiêu của học phần:

3.1 Mục tiêu chung:

Học phần trang bị sinh viên có kiến thức cơ bản về quản trị NHTM; quản trị kế hoạch kinh doanh: quản trị dự trữ và thanh toán, quản trị tài sản Nợ - quản trị Tài sản Có của Ngân hàng thương mại, SV thực hiện xây dựng được mục tiêu, lập kế hoạch và triển khai kế hoạch, có năng lực tự chủ, tư duy sáng tạo, tư duy phản biện, có trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của các Ngân hàng và nền kinh tế .

3.2 Mục tiêu cụ thể

- Trang bị cho SV các kiến thức về quản trị kế hoạch kinh doanh, quản trị thanh khoản, quản trị nguồn vốn, quản trị danh mục cho vay của các NHTM.

- Giúp cho người học có kỹ năng thực hiện lập kế hoạch kinh doanh, quản trị thanh khoản, quản trị nguồn vốn, quản trị danh mục cho vay của Ngân hàng thương mại.

- Rèn luyện cho người học kỹ năng thuyết trình, kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhóm; tổ chức, quản lý, điều hành nhóm làm việc có hiệu quả.

- Người học thể hiện năng lực tự chủ, tự định hướng, kỹ năng tự học, tự nghiên cứu; thể hiện khả năng tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn.

4. Chuẩn đầu ra của học phần - CLO (Course Learning Outcomes)

4.1. Nội dung chuẩn đầu ra học phần:

Sau khi học xong học phần, sinh viên có khả năng:

CLO1: Giải thích được nội dung kiến thức cơ bản về quản trị kế hoạch kinh doanh, quản trị dự trữ và thanh khoản, quản trị danh mục cho vay, quản trị nguồn vốn của NHTM.

CLO2: Vận dụng kiến thức về quản trị kế hoạch kinh doanh, quản trị dự trữ và thanh khoản, quản trị danh mục cho vay, quản trị nguồn vốn của NHTM vào việc lập kế hoạch kinh doanh, quản trị khả năng thanh khoản, quản trị hoạt động cho vay, quản trị hoạt động huy động vốn của các đơn vị NHTM.

CLO3: Thực hiện được việc kiểm toán vị thế và lập kế hoạch kinh doanh của các đơn vị NHTM, tính toán được các chỉ tiêu phản ánh chất lượng, hiệu quả của hoạt động cho vay, hoạt động huy động vốn của các đơn vị NHTM.

CLO4: Thể hiện kỹ năng giao tiếp, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhóm.

CLO5: Phát triển được năng lực tự chủ, tự định hướng, có khả năng tự học, tự nghiên cứu, thích nghi với sự thay đổi của môi trường làm việc.

4.2. Ma trận nhất quán giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO):

	PLO 1	PLO 2	PLO 3	PLO 4	PLO 5	PLO 6	PLO 7	PLO 8	PLO 9	PLO 10
CLO 1				M						
CLO 2				H						
CLO 3					H					
CLO 4							H	H		
CLO 5										H
TỔNG HỢP TOÀN BỘ HỌC PHẦN				H	H		H	H		H

Trong đó:

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể như sau:

L (Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO

M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO

H (High) – CLO có đóng góp nhiều vào PLO

4.3. Ma trận nhất quán giữa phương pháp dạy học với chuẩn đầu ra học phần (CLO)

	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Thuyết giảng	M	M	M	L	L
Học theo nhóm	M	M	M	H	H
Lớp học đảo ngược	H	H	H	M	M
Thảo luận	H	H	M	H	L
Hướng dẫn tự học, tự nghiên cứu	H	M		M	L
Phát vấn (hỏi đáp)	M	H	H	M	M
Giải quyết vấn đề	M	M	M	M	H

Trong đó:

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể như sau:

L (Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO

M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO

H (High) – CLO có đóng góp nhiều vào PLO

4.4. Ma trận nhất quán giữa phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá với chuẩn đầu ra học phần (CLO)

Hình thức đánh giá	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Chuyên cần (tham gia đủ 100% số buổi)					H
Hoạt động cá nhân tại lớp (phát biểu, thảo luận, trả lời câu hỏi của GV)				M	H
Hoạt động cá nhân tại nhà (tự học ở nhà theo y/c của gv, tìm kiếm tài liệu, làm bài tập về nhà, viết chuyên đề)	L	L	L	M	H
Hoạt động nhóm (chuẩn bị bài thuyết trình, trình bày bài thuyết trình, phát biểu bảo vệ ý kiến của nhóm tại lớp)	M	M	M	H	H
Thực hành (chữa bài tập)	H	H	H		
Kiểm tra giữa kỳ (tự luận/ trắc nghiệm)	H	H	H		
Kiểm tra cuối kỳ (tự luận/ trắc nghiệm)	H	H	H		

Trong đó:

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể như sau:

L (Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO

M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO

H (High) – CLO có đóng góp nhiều vào PLO

5. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Nghiên cứu trước giáo trình, tài liệu theo chương, bài
- Tham gia đầy đủ các giờ lên lớp.
- Tham gia thảo luận tại lớp
- Chuẩn bị bài tập thảo luận cá nhân, nhóm được giao.
- Tham gia hai bài kiểm tra giữa kỳ
- Tham gia thi kết thúc học phần.

6. Học liệu:

6.1. Tài liệu chính:

- [1] **Giáo trình Ngân hàng thương mại (2014)-PGS.TS. Phan Thị Thu Hà (Trường ĐH Kinh tế quốc dân)-NXB ĐH Kinh tế quốc dân**

5.2. Tài liệu tham khảo:

- [1]. Giáo trình nội bộ FBU Quản trị Ngân hàng thương mại (2015)- TS Trần Thị Phùng và ThS. Nguyễn Quang Trung (Trường ĐH Tài chính- Ngân hàng Hà Nội)
- [2]. Quản trị Ngân hàng thương mại, Peter Rose , Nhà xuất bản Tài chính, Hà Nội, 2004.

6.3 Tài liệu khác

+ Luật các tổ chức tín dụng 2010 sửa đổi năm 2017 và các văn bản hướng dẫn

- + Trang web của Ngân hàng nhà nước Việt Nam:
- + Trang web tạp chí Ngân hàng
- + Trang web của các NHTM

7. Mô tả tóm tắt nội dung học phần

Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị NHTM: Nguyên tắc lập kế hoạch kinh doanh của NHTM, quy trình quản trị kế hoạch kinh doanh của NHTM; quản trị tài sản có, quản trị tài sản nợ của của NHTM. Giúp cho sinh viên hiểu và vận dụng các kiến thức về kiểm toán vị thế, phân tích năng lực cạnh tranh, xây dựng mục tiêu, lập kế hoạch và triển khai kế hoạch, hiểu và vận dụng các kiến thức về quản trị danh mục dự trữ, thanh khoản, danh mục cho vay giúp đem lại hiệu quả cho việc quản trị hoạt động cho vay, hoạt động huy động vốn, quản trị tài sản của NHTM.

8. Kế hoạch giảng dạy:

Buổi dạy	Nội dung giảng dạy	Số giờ (tiết)				CLOs	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		(LT / BT,	T. luận	Tự học	K. tra			
1	<p>Giới thiệu Học phần, Chia nhóm</p> <p>Chương 1: Tổng quan về quản trị Ngân hàng thương mại</p> <p>1.1 Đặc điểm hoạt động kinh doanh của NHTM</p> <p>1.2 Rủi ro trong hoạt động kinh doanh của NHTM</p> <p>1.3 Quản trị NHTM</p>	3		6		<p>CLO1</p> <p>CLO5</p>	<p>-GV giới thiệu môn học: mục tiêu, vị trí vai trò của môn học, CĐR, phương pháp dạy và học, PP KTĐG, nhiệm vụ của SV và các quy định khác của môn học</p> <p>- Chia nhóm SV</p> <p>- Giảng bài kết hợp với trình chiếu Slide bài giảng</p> <p>* Cuối buổi: Đưa các nội dung tự học bằng các câu hỏi định hướng và hướng dẫn SV tự học và làm bài tập nhóm</p>	<p>*Học trên lớp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghe giảng -Thực hiện việc chia nhóm -Trả lời các câu hỏi của GV -Đặt các câu hỏi các vấn đề liên quan <p>* Học ở nhà</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ôn lại nội dung đã học trên lớp - Đọc giáo trình nội bộ: Chương 2: mục 2.1 -Chuẩn bị bài theo yêu cầu
Buổi	Chương 2: Quản trị kế hoạch kinh doanh	2	1	7		CLO1	- SV và các nhóm	*Học trên lớp:

Buổi dạy	Nội dung giảng dạy	Số giờ (tiết)				CLOs	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		(LT / BT,	T. luận n	Tự học	K. tra			
2	<p>của NHTM</p> <p>2.1. Khái niệm và các loại kế hoạch kinh doanh của Ngân hàng Thương mại</p> <p>2.1.1. Khái niệm kế hoạch kinh doanh</p> <p>2.1.2. Phân loại kế hoạch kinh doanh</p> <p>2.2. Các nguyên tắc lập kế hoạch kinh doanh</p> <p>2.2.1. Nguyên tắc gắn kết</p> <p>2.2.2. Nguyên tắc quản lý theo mục tiêu – quản lý theo kết quả</p> <p>2.2.3. Nguyên tắc mục tiêu</p> <p>SMART/SMARTER</p>					<p>CLO4</p> <p>CLO5</p>	<p>trình bày</p> <p>- Các nhóm thảo luận Thuận lợi và khó khăn trong KDNH</p> <p>- Thảo luận nguyên tắc trong lập KHKD (NT1,2,3)</p> <p>- Giảng bài kết hợp với trình chiếu Slide bài giảng</p> <p>* Cuối buổi: Đưa các nội dung tự học :</p> <p>1. Các câu hỏi định hướng</p> <p>2. Gửi link Video cho SV</p> <p>3. Phát bài đọc cho SV</p> <p>Hướng dẫn SV tự học và làm bài tập nhóm</p>	<p>- Nghe giảng</p> <p>- Trả lời các câu hỏi của GV</p> <p>- Đặt các câu hỏi các vấn đề liên quan</p> <p>* Học ở nhà</p> <p>- Đọc giáo trình nội bộ: Chương 2: mục 2.1 , tài liệu tham khảo khác</p> <p>- Đọc trước tài liệu phát rời GV gửi làm bài tập nhóm theo câu hỏi đã giao: soạn Slide nộp cho GV trước buổi học.</p> <p>- Chuẩn bị cho thuyết trình</p>
Buổi 3	<p>Chương 2: Quản trị kế hoạch kinh doanh của NHTM (tiếp)</p> <p>2.2.4. Nguyên tắc thể diện cân bằng-(Mỗi quan hệ nhân quả)</p> <p>2.2.5. Nguyên tắc sự tham gia</p> <p>2.3. Quy trình quản trị kế hoạch kinh doanh</p> <p>2.3.1. Giai đoạn Lập kế hoạch kinh doanh</p> <p>2.3.1.1. Kiểm toán vị</p>	2	1	7		<p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p>	<p>-GV kiểm tra bài cũ</p> <p>- Chiếu Clip cho SV xem</p> <p>- Gọi các nhóm trả lời câu hỏi (Brain Storming)</p> <p>- Giảng bài kết hợp với trình chiếu Slide bài giảng</p> <p>* Cuối buổi: Đưa các nội dung tự học :</p>	<p>*Học trên lớp:</p> <p>- Trả lời câu hỏi bài cũ</p> <p>- Xem Clip, trao đổi nhóm tại chỗ</p> <p>- Trả lời câu hỏi GV</p> <p>- Thuyết trình</p> <p>- Nghe giảng</p> <p>- Đặt các câu hỏi các vấn đề liên quan</p> <p>* Học ở nhà</p>

Buổi dạy	Nội dung giảng dạy	Số giờ (tiết)				CLOs	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		(LT / BT,	T. luận	Tự học	K. tra			
	thế						.Các câu hỏi định hướng Hướng dẫn SV tự học và làm bài tập nhóm	- Ôn lại nội dung đã học trên lớp - Đọc giáo trình nội bộ: Chương 2: mục 2.1 - Thực hiện các công việc theo hướng dẫn GV (làm bài, đi KS, làm việc nhóm)
Bài 4	Chương 2: Quản trị kế hoạch kinh doanh của NHTM (tiếp) 2.3.1.1. Kiểm toán vị thế (Tiếp) 2.3.1.2. Xác định mục tiêu 2.3.1.3. Xác định và lựa chọn các phương án chiến lược 2.3.1.4. Thiết kế kế hoạch kinh doanh- xây dựng chiến lược	1	2	7		CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Tổ chức thảo luận: Phân tích SWOT cho các đơn vị NHTM -SV thuyết trình và phản biện giữa các nhóm - Đánh giá, nhận xét nội dung trình bày và kỹ năng trình bày của các nhóm - Chấm điểm các nhóm - Giảng bài kết hợp với trình chiếu Slide bài giảng * Cuối buổi: Đưa các nội dung tự học, hướng dẫn SV tự học và làm bài tập nhóm	*Học trên lớp: - Trả lời câu hỏi bài cũ - Thuyết trình và phản biện các nhóm khác - Chấm điểm các nhóm - Nghe giảng -Đặt các câu hỏi các vấn đề liên quan * Học ở nhà - Ôn lại nội dung đã học trên lớp - Đọc tài liệu tham khảo khác để trả lời các câu hỏi GV đã đưa - Chuẩn bị cho thuyết trình - Thực hiện các công việc theo hướng dẫn GV (làm bài, đi KS, làm việc nhóm)
Bài 5	Chương 2 (tiếp) 2.3.2. Tổ chức triển	3	0	6		CLO1	-GV kiểm tra bài cũ	*Học trên lớp:

Buổi dạy	Nội dung giảng dạy	Số giờ (tiết)				CLOs	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		(LT / BT,	T. luận n	Tự học	K. tra			
	khai kế hoạch kinh doanh 2.3.2.1. Phân bổ nguồn lực để thực thi kế hoạch và truyền đạt mục tiêu của kế hoạch. 2.3.2.2. Lập kế hoạch hành động 2.3.2.3. Chân dung của một người lãnh đạo 2.3.3 Đánh giá và giám sát kế hoạch kinh doanh của Ngân hàng Thương mại Tổng kết chương 2					CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	<ul style="list-style-type: none"> - Kết luận nội dung các nhóm vừa trả lời - Gọi SV trình bày nội dung các câu hỏi đã chuẩn bị ở nhà - Trò chơi vận động - Giảng bài kết hợp với trình chiếu Slide bài giảng - Tổng kết chương 2 * Cuối buổi: Đưa các nội dung tự học, hướng dẫn SV tự học và làm bài tập nhóm	<ul style="list-style-type: none"> - Trả lời câu hỏi bài cũ - Trả lời câu hỏi GV về nội dung bài đã chuẩn bị - Nghe giảng -Đặt các câu hỏi các vấn đề liên quan -Tham gia trò chơi vận động * Học ở nhà - Ôn lại nội dung đã học trên lớp - Đọc Giáo trình- Chương 2: Nguồn vốn và quản lý nguồn vốn - Thực hiện các công việc theo hướng dẫn GV (làm bài, đi KS, làm việc nhóm)
Bài 6	Kiểm tra 1 tiết Chương 3: Quản trị Vốn tiền gửi và vốn vay của NHTM 3.1 Khái quát hoạt động tạo lập vốn của NHTM 3.1.1 Nguồn vốn của NHTM 3.1.2 Nội dung quản trị nguồn vốn của Ngân hàng thương mại 3.2 Quản trị vốn tiền gửi của NHTM 3.2.1 Vai trò và mục tiêu của quản trị vốn	1	1	6	1	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	<ul style="list-style-type: none"> -Cho SV làm bài kiểm tra (test chương 1,2) - Kết luận nội dung các nhóm vừa trả lời -Thảo luận về,, mục tiêu quản trị vốn tiền gửi , các nhân tố ảnh hưởng đến vốn tiền gửi - Giảng bài kết hợp với trình chiếu Slide bài giảng 	*Học trên lớp: <ul style="list-style-type: none"> - Trả lời câu hỏi GV - Nghe giảng, thuyết trình bài tập nhóm -Đặt các câu hỏi các vấn đề liên quan * Học ở nhà - Ôn lại nội dung đã học trên lớp - Đọc giáo trình: Chương 3,4 - Đọc tài liệu tham khảo khác để trả lời

Buổi dạy	Nội dung giảng dạy	Số giờ (tiết)				CLOs	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		(LT / BT,	T. luận n	Tự học	K. tra			
	tiền gửi						* Cuối buổi: Đưa các nội dung tự học, hướng dẫn SV tự học và làm bài tập nhóm	các câu hỏi GV đã đưa - Đọc văn bản của NHNN - Thực hiện các công việc theo hướng dẫn GV (làm bài, đi KS, làm việc nhóm)
Buổi 7	Chương 3: Quản trị Vốn tiền gửi và vốn vay của NHTM (tiếp) 3.2.2 Nội dung quản trị vốn tiền gửi 3.2.2.1 Các nhân tố ảnh hưởng đến quy mô tiền gửi: 3.2.2.2 Nội dung quản trị vốn tiền gửi của Ngân hàng thương mại	3	0	6		CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	-GV kiểm tra bài cũ - Kết luận nội dung các nhóm vừa trả lời - Gọi SV trình bày nội dung các câu hỏi đã chuẩn bị ở nhà - Giảng bài kết hợp với trình chiếu Slide bài giảng * Cuối buổi: Đưa các nội dung tự học, hướng dẫn SV tự học và làm bài tập nhóm	*Học trên lớp: - Trả lời câu hỏi GV - Nghe giảng, thuyết trình bài tập nhóm -Đặt các câu hỏi các vấn đề liên quan * Học ở nhà - Ôn lại nội dung đã học trên lớp - Đọc giáo trình: Chương 3,4 - Đọc tài liệu tham khảo khác để trả lời các câu hỏi GV đã đưa - Làm bài tập về nhà được giao - Thực hiện các công việc theo hướng dẫn GV (làm bài, đi KS, làm việc nhóm)
Buổi 8	Chương 3: Quản trị Vốn tiền gửi và vốn vay của NHTM (tiếp) 3.3 Quản trị vốn vay của NHTM	3		6		CLO1 CLO2 CLO3	Gọi SV làm bài tập Chữa bài tập cho SV * Cuối buổi: Đưa các nội dung tự học, hướng dẫn SV tự học	• Trên lớp: SV tham gia chữa bài tập Đặt câu hỏi có liên quan

Buổi dạy	Nội dung giảng dạy	Số giờ (tiết)				CLOs	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		(LT / BT,	T. luận	Tự học	K. tra			
	3.3.1 Mục tiêu 3.3.2 Nội dung Chữa bài tập chương 3 Tổng kết chương 3					CLO4 CLO5	và làm bài tập nhóm	<p>* Học ở nhà</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ôn lại nội dung đã học trên lớp - Đọc tài liệu nội bộ: Chương 4- Quản trị cho vay và đầu tư và các tài liệu tham khảo khác để trả lời các câu hỏi GV đã đưa - Thực hiện các công việc theo hướng dẫn GV (làm bài, đi KS, làm việc nhóm)
Buổi 9	<p>Kiểm tra bài số 1</p> <p>Chương 4: Quản trị cho vay của NHTM</p> <p>4.1. Mục đích quản trị cho vay của Ngân hàng thương mại.</p> <p>4.1.1 Tổng quan về nghiệp vụ cho vay của Ngân hàng thương mại</p> <p>4.1.2 . Mục đích quản trị cho vay của Ngân hàng thương mại</p> <p>4.2. Quản trị cho vay tại ngân hàng thương mại</p> <p>4.2.1. Khái niệm</p> <p>4.2.2 Mục tiêu của quản trị cho vay</p> <p>4.2.3 Các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động cho vay</p>	1	1	5	1	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	<p>Cho SV làm bài kiểm tra</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thảo luận mục tiêu quản trị cho vay, các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động cho vay của các NHTM VN hiện nay - Gọi SV trình bày nội dung các câu hỏi đã chuẩn bị ở nhà - Giảng bài kết hợp với trình chiếu Slide bài giảng <p>* Cuối buổi: Đưa các nội dung tự học, hướng dẫn SV tự học và làm bài tập nhóm</p>	<p>*Học trên lớp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm bài kiểm tra số 1 - Trả lời câu hỏi GV về nội dung bài đã chuẩn bị - Nghe giảng -Đặt các câu hỏi các vấn đề liên quan <p>* Học ở nhà</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ôn lại nội dung đã học trên lớp - Đọc giáo trình nội bộ: Chương 4: - Đọc tài liệu tham khảo khác - Thực hiện các công việc theo hướng dẫn GV (làm bài, đi KS,

Buổi dạy	Nội dung giảng dạy	Số giờ (tiết)				CLOs	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		(LT / BT,	T. luận n	Tự học	K. tra			
								làm việc nhóm)
Buổi 10	<p>Chương 4: Quản trị cho vay của NHTM (tiếp)</p> <p>4.2.3 Các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động cho vay</p> <p>4.2.4 Các chỉ tiêu đo lường hoạt động cho vay của NHTM</p>	2	1	5		<p>Kiểm tra bài cũ</p> <p>Thảo luận: Các chỉ tiêu đo lường hoạt động cho vay của NHTM</p> <p>- Gọi SV trình bày nội dung các câu hỏi đã chuẩn bị ở nhà</p> <p>- Giảng bài kết hợp với trình chiếu Slide bài giảng</p> <p>* Cuối buổi: Đưa các nội dung tự học, hướng dẫn SV tự học và làm bài tập nhóm</p>	<p>*Học trên lớp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trả lời câu hỏi bài cũ - Trả lời câu hỏi GV về nội dung bài đã chuẩn bị - Nghe giảng -Đặt các câu hỏi các vấn đề liên quan <p>* Học ở nhà</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ôn lại nội dung đã học trên lớp - Đọc giáo trình nội bộ: Chương 4: - Đọc tài liệu tham khảo khác - Thực hiện các công việc theo hướng dẫn GV (làm bài, đi KS, làm việc nhóm) 	
Buổi 11	<p>Chương 4: Quản trị cho vay của NHTM (tiếp)</p> <p>4.3 Nội dung quản trị danh mục cho vay</p> <p>4.3.1 Xây dựng chính sách cho vay</p> <p>4.3.2 Phân tích danh mục cho vay</p>	3	0	5		<p>Kiểm tra bài cũ</p> <p>- Gọi SV trình bày nội dung các câu hỏi đã chuẩn bị ở nhà</p> <p>- Giảng bài kết hợp với trình chiếu Slide bài giảng</p> <p>* Cuối buổi: Đưa các nội dung tự học, Giao bài tập về nhà cho SV</p> <p>Hướng dẫn SV tự học và làm bài tập nhóm</p>	<p>*Học trên lớp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trả lời câu hỏi bài cũ - Trả lời câu hỏi GV về nội dung bài đã chuẩn bị - Nghe giảng -Đặt các câu hỏi các vấn đề liên quan <p>* Học ở nhà</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ôn lại nội dung đã học trên lớp 	

Buổi dạy	Nội dung giảng dạy	Số giờ (tiết)				CLOs	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		(LT / BT,	T. luận	Tự học	K. tra			
								- Làm bài tập được giao - Thực hiện các công việc theo hướng dẫn GV (làm bài, đi KS, làm việc nhóm)
Buổi 12	Chương 4: Quản trị cho vay của NHTM (tiếp) 4.3.2 Phân tích danh mục cho vay 4.3.2 Định giá khoản vay	3	0	5		Kiểm tra bài cũ - Gọi SV trình bày nội dung các câu hỏi đã chuẩn bị ở nhà - Giảng bài kết hợp với trình chiếu Slide bài giảng * Cuối buổi: Đưa các nội dung tự học, Giao bài tập về nhà cho SV Hướng dẫn SV tự học và làm bài tập nhóm	*Học trên lớp: - Trả lời câu hỏi bài cũ - Trả lời câu hỏi GV về nội dung bài đã chuẩn bị - Nghe giảng -Đặt các câu hỏi các vấn đề liên quan * Học ở nhà - Ôn lại nội dung đã học trên lớp - Làm bài tập được giao - Thực hiện các công việc theo hướng dẫn GV (làm bài, đi KS, làm việc nhóm)	
Bài 13	Chữa bài tập chương 4 Tổng kết chương 4	3	0	5	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	Gọi SV làm bài tập Chữa bài tập cho SV * Cuối buổi: Đưa các nội dung tự học, hướng dẫn SV tự học và làm bài tập nhóm	• Trên lớp: SV tham gia chữa bài tập Đặt câu hỏi có liên quan * Học ở nhà - Ôn lại nội dung đã học trên lớp Đọc giáo trình:	

Buổi dạy	Nội dung giảng dạy	Số giờ (tiết)				CLOs	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		(LT / BT,	T. luận	Tự học	K. tra			
						CLO5		Chương 3, chương 12 -- Thực hiện các công việc theo hướng dẫn GV (làm bài, đi KS, làm việc nhóm)
Bài 14	<p>Bài kiểm tra số 2</p> <p>CHƯƠNG 5: Quản trị dự trữ , thanh khoản và danh mục đầu tư</p> <p>5.1. Mô hình quản trị tài sản của Ngân hàng Thương mại</p> <p>5.2. Quản trị dự trữ và thanh khoản của Ngân hàng Thương mại</p> <p>5.2.1. Mục tiêu của quản trị dự trữ và thanh khoản</p> <p>5.2.2. Nội dung quản trị khả năng thanh khoản của Ngân hàng Thương mại</p> <p>5.2.3. Quản trị thanh khoản của Ngân hàng Thương mại</p> <p>5.2.4. Lựa chọn chiến lược quản trị thanh khoản</p>	2	0	5	1	<p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p>	<p>Cho SV làm bài kiểm tra số 2</p> <p>- Gọi SV trình bày nội dung các câu hỏi đã chuẩn bị ở nhà</p> <p>- Giảng bài kết hợp với trình chiếu Slide bài giảng</p> <p>* Cuối buổi: Đưa các nội dung tự học, Giao bài tập về nhà cho SV</p> <p>Hướng dẫn SV tự học và làm bài tập nhóm</p>	<p>*Học trên lớp:</p> <p>- Làm bài kiểm tra</p> <p>- Trả lời câu hỏi bài cũ</p> <p>- Trả lời câu hỏi GV về nội dung bài đã chuẩn bị</p> <p>- Nghe giảng</p> <p>-Đặt các câu hỏi các vấn đề liên quan</p> <p>* Học ở nhà</p> <p>- Ôn lại nội dung đã học trên lớp</p> <p>Chuẩn bị bài cá nhân theo các câu hỏi của GV</p> <p>- Đọc giáo trình: Chương 14: Quản lý Vốn chủ sở hữu</p> <p>- Đọc tài liệu tham khảo khác để trả lời các câu hỏi GV đã đưa</p> <p>- Các nhóm chuẩn bị bài tập nhóm cho buổi học sau</p>

Buổi dạy	Nội dung giảng dạy	Số giờ (tiết)				CLOs	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		(LT / BT,	T. luận	Tự học	K. tra			
Bài 15	<p>CHƯƠNG 5: Quản trị dự trữ , thanh khoản và danh mục đầu tư (tiếp)</p> <p>5.3. Quản trị danh mục đầu tư</p> <p>Tổng kết chương 5.</p> <p>Chương 6. Quản trị vốn chủ sở hữu của Ngân hàng thương mại</p> <p>6.1 Khái niệm, chức năng Vốn tự có</p> <p>6.2 Mục tiêu quản trị Vốn tự Có</p> <p>6.3 Nội dung của quản trị Vốn tự Có</p>	2	0	6	1	<p>CLO1 - Gọi SV trình bày nội dung các câu hỏi đã chuẩn bị ở nhà</p> <p>CLO2 - Giảng bài kết hợp với trình chiếu Slide bài giảng</p> <p>CLO3 - Tổng kết các nội dung chính của chương 5</p> <p>CLO4 * Cuối buổi: Đưa các nội dung tự học, hướng dẫn SV tự học và làm bài tập nhóm</p> <p>CLO5</p>	<p>*Học trên lớp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trả lời câu hỏi GV - Nghe giảng -Đặt các câu hỏi các vấn đề liên quan <p>* Học ở nhà</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ôn lại nội dung đã học trên lớp - Đọc giáo trình: Chương 14 <p>Đọc: Thông tư 22/2019/TT-NHNN-Quy định về đảm bảo an toàn trong hoạt động NH</p>	
Bài 16	<p>Chương 6. Quản trị vốn chủ sở hữu của Ngân hàng thương mại (Tiếp)</p> <p>6.4 Các biện pháp tăng Vốn tự Có của Ngân hàng thương mại</p> <p>6.4.1 Quản trị tăng vốn chủ sở hữu</p> <p>6.4.2 Quản trị chi phí vốn chủ sở hữu</p> <p>6.5.3 Xây dựng kế hoạch đáp ứng nhu cầu vốn của ngân hàng</p> <p>- Tổng kết các nội dung chính của chương 6</p> <p>--Trả điểm cho SV</p>	3	0	6		<p>CLO1 - Gọi SV trình bày nội dung các câu hỏi đã chuẩn bị ở nhà</p> <p>CLO2 - Giảng bài kết hợp với trình chiếu Slide bài giảng</p> <p>CLO3 -GV gọi SV lên bảng làm bài tập</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p>	<p>*Học trên lớp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm bài tập - Trả lời câu hỏi GV - Nghe giảng -Đặt các câu hỏi các vấn đề liên quan <p>* Học ở nhà</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ôn lại nội dung đã học chuẩn bị cho ôn thi hết học phần 	
	Tổng số giờ học	38	6	87	4			150 giờ

Buổi dạy	Nội dung giảng dạy	Số giờ (tiết)				CLOs	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		(LT / BT,	T. luận	Tự học	K. tra			
	Tổng số giờ chuẩn	38	3		4			45 giờ

9. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy:

- Tên giảng đường:

- Danh mục trang thiết bị (bao gồm cả phương tiện công nghệ): máy chiếu, laptop, bút dạ viết bảng, phấn, bút chỉ slide.

10. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập:

10.1. Phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá:

10.1.1. Kiểm tra – đánh giá thường xuyên:

Kiểm tra – đánh giá thường xuyên và kiểm tra – đánh giá định kỳ.

10.1.2. Kiểm tra - đánh giá định kỳ

Hình thức đánh giá	Phần trăm	Yêu cầu chung, mục đích, cơ sở lý luận, minh chứng
1. Chuyên cần (kiểm tra đánh giá thường xuyên trên lớp: 01 điểm)	10%	Yêu cầu chung: <ul style="list-style-type: none"> Sinh viên có mặt, tham gia đầy đủ 100% buổi học, giờ học. Sinh viên tích cực phát biểu. Mục đích: <ul style="list-style-type: none"> Đánh giá thái độ học tập: sự chăm chỉ, nghiêm túc, kỷ luật, sự hào hứng, say mê học tập.
2. Viết bài theo chủ đề (kiểm tra định kỳ: 1-2 bài)	10 %	Yêu cầu: <ul style="list-style-type: none"> Sinh viên làm việc độc lập. Sinh viên sẽ viết các bài theo các chủ đề đã học (khoảng 3-4 chủ đề). Điểm của sinh viên sẽ được đánh giá là điểm trung bình cộng của các bài viết. Mục đích: <ul style="list-style-type: none"> Giúp sinh viên hệ thống lại kiến thức, phát triển kỹ năng phân tích, kỹ năng trình bày vấn đề bằng văn bản, kỹ năng

		lập luận.
3. Kiểm tra giữa kỳ (trắc nghiệm, tự luận, vấn đáp)	20%	Yêu cầu: <ul style="list-style-type: none"> Sinh viên thực hiện bài kiểm tra trong khoảng thời gian nhất định. Mục đích: <ul style="list-style-type: none"> Ghi nhớ kiến thức đã học. Có biện pháp cải tiến phương pháp học tập để đạt kết quả tốt hơn vào cuối kỳ.
4. Thi hết học phần (tự luận)	60%	Yêu cầu chung: <ul style="list-style-type: none"> Sinh viên nghiên cứu kỹ các mục tiêu của bài tập cần đạt. Đọc, ghi nhớ tài liệu để có cơ sở lý thuyết cho bài tập phân tích tình huống. Mục đích: <ul style="list-style-type: none"> Khuyến khích sinh viên chủ động tìm tòi, nghiên cứu. Tăng cường khả năng quan sát, tư duy và lập luận logic và phê phán.

10.2. Miêu tả chi tiết các bài tập và bộ tiêu chí đánh giá:

- Rubric đánh giá chuyên cần*

Tiêu chí	Tỷ lệ (%)	Mức chất lượng					Điểm
		Rất tốt	Tốt	Đạt yêu cầu	Đạt, song cần cải thiện	Không đạt	
		10-8,5	8,4-7,0	6,9-5,5	5,4-4,0	4,0-0,0	
Mức độ tham dự theo TKB	50	Tham dự trên lớp đạt trên 90% số tiết học	Tham dự trên lớp đạt 85-90% số tiết học	Tham dự trên lớp đạt 80-85% số tiết học	Tham dự trên lớp đạt 80% số tiết học	Tham dự trên lớp dưới 80% số tiết học	
Mức độ tham gia các hoạt động học tập	50	Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời từ 2 câu hỏi, chữa ít nhất 1 bài tập	Có trao đổi, phát biểu, trả lời từ 2 câu hỏi	Có trao đổi, phát biểu, trả lời 1 câu hỏi	Không trao đổi, phát biểu, trả lời câu hỏi, chữa bài tập	Không trao đổi, phát biểu, trả lời câu hỏi, chữa bài tập	

- Rubric đánh giá bài tập nhóm*

Tiêu chí đánh giá	Trọng số	Mô tả mức chất lượng				
		Giỏi	Khá	Trung bình	TB yếu	Kém
		8,5 – 10	7 – 8,4	5,5 – 6,9	4,0 – 5,4	< 4,0
1. Hình thức báo cáo	10%	Bố cục hợp lý, đúng quy cách trình chiếu, logic	Bố cục khá hợp lý, rõ, đúng quy cách trình chiếu, khá logic	Bố cục khá hợp lý, rõ, chưa đúng quy cách trình chiếu	Bố cục thiếu hợp lý, chữ nhỏ	Trình bày cầu thả, đơn điệu
2. Nội dung báo cáo	30%	Trình bày \geq 85% nội dung yêu cầu về chủ đề, có thêm các nội dung liên quan đóng góp vào việc mở rộng kiến thức	Trình bày khá đầy đủ nội dung yêu cầu về chủ đề, 70% - < 85% tổng số nội dung yêu cầu	Trình bày 55% - < 70% tổng số nội dung yêu cầu về chủ đề	Trình bày trên 40% - < 55% tổng số nội dung yêu cầu về chủ đề	Trình bày nội dung không liên quan hay nội dung quá sơ sài, không cung cấp được thông tin cần thiết
3. Kỹ năng trình bày	20%	Nói rõ, tự tin, thuyết phục, giao lưu người nghe	Nói rõ, tự tin, thuyết phục nhưng ít giao lưu người nghe	Nói rõ, khá tự tin, có giao lưu người nghe nhưng ít thuyết phục	Nói nhỏ, khá tự tin, có giao lưu người nghe nhưng không thuyết phục	Không thuyết phục, không giao lưu với người nghe
4. Trả lời câu hỏi	10%	Trả lời được \geq 85% các câu hỏi	Trả lời khá đầy đủ, 70% đến < 85% câu hỏi	Trả lời được trên 55% đến < 70% câu hỏi	Trả lời được 40% - < 55% câu hỏi	Không trả lời được câu hỏi nào
5. Làm việc nhóm (sự đóng góp của các thành viên)	30%	Có phân chia nhiệm vụ rõ ràng và phân chia các phần báo cáo giữa các thành viên. Thể hiện sự cộng tác giữa các thành viên	Có một số thành viên báo cáo và phân công rõ đóng góp của từng thành viên	Có một số thành viên báo cáo và chưa phân công rõ đóng góp của từng thành viên	Có sự phân công công việc chuẩn bị khá rõ cho báo cáo nhưng chỉ có một thành viên	Chỉ một thành viên báo cáo

		trong nhóm rõ ràng.			báo cáo	
--	--	---------------------	--	--	---------	--

• *Tiêu chí đánh giá (Rubrics định tính cho bài thi hết học phần tự luận)*

Mức chất lượng	Điểm	Mô tả mức chất lượng	Ghi chú
Xuất sắc	9-10	Nội dung đầy đủ, trả lời đúng 100% câu hỏi. Có phân tích mở rộng (phân tích đúng hướng và đủ ý). Trình bày rõ ràng, diễn đạt ngắn gọn, xúc tích, logic. Không có lỗi về thuật ngữ chuyên môn. Không có lỗi chính tả.	
Khá – Giỏi	7-8	Trả lời đúng 70-80% câu hỏi. Có mở rộng, phân tích đúng hướng nhưng chưa đủ ý. Trình bày rõ ràng, diễn đạt logic. Còn lỗi chính tả.	
Trung bình	5-6	Trả lời đúng 50-60% câu hỏi. Không phân tích. Trình bày không rõ ý, chưa logic. Còn lỗi chính tả.	
Yếu	3-4	Trả lời sai, lạc đề, hoặc phân trả lời đúng dưới mức 50% câu hỏi. Không làm hết câu hỏi, bỏ nội dung hơn 50%. Không hiểu câu hỏi. Mắc nhiều lỗi về thuật ngữ chuyên môn (5-6 lỗi). Nhiều lỗi chính tả.	
Kém	0-2	Trả lời sai, lạc đề, phân trả lời đúng dưới mức 20%. Không làm hết câu hỏi, bỏ đến 80% nội dung. Không hiểu câu hỏi.	

		Không hiểu các thuật ngữ chuyên môn cơ bản, mắc nhiều lỗi về thuật ngữ chuyên môn (trên 6 lỗi). Diễn đạt không rõ ý. Nhiều lỗi chính tả.	
--	--	--	--

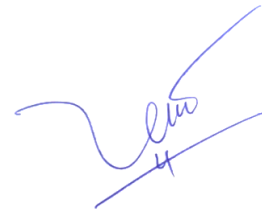
Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2019

Trưởng khoa

Trưởng bộ môn

Người soạn đề cương





PGS.TS. Nguyễn Thị Liên

Th.S. Vũ Thị Thúy Hương

Th.S. Vũ Thị Thúy Hương